TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦ THỪA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2025/DS-ST
Ngày 19 - 5 - 2025
"*Về tranh chấp hợp đồng vay*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA -TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lưu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Đức Huy

2. Bà Nguyễn Thị Thu Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Ngọc Nhẫn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 215/2024/TLST–DS ngày 14 tháng 10 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng vay", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXST-DS ngày 09/4/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông Nguyễn Chí S, sinh năm 1956. Địa chỉ: D ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.(chết ngày 24/02/2025)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Chí S:

1.1. Bà Đỗ Thị C, sinh năm: 1955. Địa chỉ: ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

1.2. Bà Phạm Thị Đ, sinh năm: 1938. Địa chỉ: ấp D, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

1.3. Ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1983. Địa chỉ: ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

1.4. Ông Nguyễn Thái B, sinh năm: 1984. Địa chỉ: ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

1.5. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1987. Địa chỉ: ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

1.6. Bà Nguyễn Thị Cẩm C1, sinh năm: 1988. Địa chỉ: ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đ, ông T, bà H, bà C1: Bà Đỗ Thị C, sinh năm: 1955. Địa chỉ: ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.(bà C có mặt)

2. *Bị đơn:* bà Trần Xiếu Ê, sinh năm 1990. Địa chỉ: D ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.(bà Ê vắng mặt)

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trịnh Thị Minh H1, sinh năm: 1973. Địa chỉ: D ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.(bà H1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 7 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án bà Đỗ Thị C là người đại diện theo ủy quyền của người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Chí S trình bày: ngày 15/6/2023 bà Trần Xiếu Ê có mượn của ông Nguyễn Chí S số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn vay là 04 tháng, lãi suất các bên tự thỏa thuận bên ngoài. Trong quá trình vay bà Ê có thanh toán lãi cho ông S đến ngày 01/01/2024 thì ngưng không thanh toán vốn và lãi cho đến nay. Ông S nộp đơn khởi kiện yêu cầu bà Trần Xiếu Ê trả cho ông Nguyễn Chí S số tiền vốn vay là 30.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 01/01/2024 đến khi xét xử với mức lãi suất 20%/năm, tạm tính đến ngày 23/7/2024 số tiền là 3.416.000 đồng, tổng cộng 33.416.000 đồng. Ngày 24/02/2025 ông Nguyễn Chí S chết, những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Chí S (bà Đỗ Thị C, bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Chí T, ông Nguyễn Thái B, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Cẩm C1) vẫn giữ nguyên yêu cầu của ông S.

Bị đơn là bà Trần Xiếu Ê đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần thông báo về phiên hòa giải nhưng bà Ê không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của ông S, những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Chí S (bà Đỗ Thị C, bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Chí T, ông Nguyễn Thái B, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Cẩm C1) cũng không tham gia hòa giải nên không tiến hành hòa giải được.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 17/3/2025 bà Trịnh Thị Minh H1 trình bày: bà H1 có vay tiền của ông S nhưng lúc vay không có viết giấy nợ, hôm đó ông S kêu bà H1 đến nhà ông S viết giấy nợ đối với món nợ của bà H1 thì ông S lấy giấy nợ của bà Ê kêu bà H1 ký tên làm chứng thì bà H1 ký tên còn việc vay tiền giữa bà Ê và ông S như thế nào bà H1 không biết. Bà H1 không chứng kiến việc giao nhận tiền của ông S và bà Ê, tên thường gọi của bà H1 là tên T1 nên bà H1 ký người làm chứng là T1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tham gia phiên tòa phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật của thẩm phán xây dựng hồ sơ đúng trình tự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử trong quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa thể hiện khách quan. Về ý kiến giải quyết vụ án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định tranh chấp giữa bà Đỗ Thị C, bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Chí T, ông Nguyễn Thái B, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Cẩm C1 với bà Trần Xiếu Ê là tranh chấp hợp đồng vay. Căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn là bà Trần Xiếu Ê đã được thông báo việc mở phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bà Trần Xiếu Ê theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị C, bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Chí T, ông Nguyễn Thái B, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Cẩm C1 thấy rằng: ngày 15/6/2023 bà Trần Xiếu Ê có mượn của ông Nguyễn Chí S số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn là 04 tháng, có ghi giấy nợ. Theo đơn khởi kiện ngày 23/7/2024 ông S cho rằng lãi suất các bên tự thỏa thuận bên ngoài không có ghi vào giấy nợ, trong quá trình vay bà Ê có thanh toán lãi cho ông S đến ngày 01/01/2024 thì ngưng không thanh toán vốn và lãi cho đến nay. Nay bà Đỗ Thị C, bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Chí T, ông Nguyễn Thái B, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Cẩm C1 yêu cầu bà Trần Xiếu Ê trả cho ông Nguyễn Chí S số tiền vốn vay là 30.000.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

[3] Về tiền lãi: tại phiên tòa bà Đỗ Thị C là người đại diện theo ủy quyền của người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Chí S không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[4] Tại phiên tòa, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tỉnh Long An là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì yêu cầu của bà Đỗ Thị C, bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Chí T, ông Nguyễn Thái B, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Cẩm C1 được chấp nhận nên bà Trần Xiếu Ê phải chịu toàn bộ tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Chí S (bà Đỗ Thị C, bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Chí T, ông

Nguyễn Thái B, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Cẩm C1) đối với bà Trần Xiếu Ê.

Buộc bà Trần Xiếu Ê phải trả cho bà Đỗ Thị C, bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Chí T, ông Nguyễn Thái B, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Cẩm C1 số tiền 30.000.000 đồng tiền vốn vay còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong thì hàng tháng bà Trần Xiếu Ê còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Trần Xiếu Ê phải chịu 1.500.000 đồng. Bà Đỗ Thị C, bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Chí T, ông Nguyễn Thái B, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Cẩm C1 không phải chịu án phí.

3. Án này xử sơ thẩm, nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 19/5/2025. Bị đơn, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- THADS huyện Thủ thừa;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Lưu Thủy